

Nghệ An, ngày 28 tháng 12 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kết quả thực hiện nhiệm vụ: Điều tra, đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý và sử dụng đất lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Đề cương, dự toán nhiệm vụ: Điều tra đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 4806/TTr-SNN-QLTKHCN ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc xin phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ: Điều tra, đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An.

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ: “Điều tra, đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An”.

(Có các báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kèm theo)

B

**Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An.**

1. Công bố toàn bộ cơ sở dữ liệu về kết quả Điều tra, đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An, trên Website: <http://datluanghean.com>.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện: Nghi Lộc, Hưng Nguyên, Nam Đàn, Diễn Châu, Đô Lương, Quỳnh Lưu, Yên Thành và Thanh Chương trên cơ sở kết quả nhiệm vụ đã được phê duyệt, ứng dụng vào quá trình quản lý, chỉ đạo sản xuất và tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện.

**Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /Q

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch NN UBND tỉnh;
- CVP, PCVPKT UBND tỉnh;
- Phòng NN VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (DH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Nghĩa Hiếu

## TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

**Điều tra, đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An**

(Kèm theo Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh)

**1. Tên nhiệm vụ:** Điều tra, đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An.

**2. Mục tiêu:** Góp phần xác định được các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn để tập trung phát triển vùng lúa chất lượng cao, hình thành vùng lúa hàng hóa phục vụ tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu.

**3. Phạm vi điều tra:** Tổng diện tích điều tra khảo sát là 41.041,26ha. Trên địa bàn 100 xã có diện tích đất trồng lúa nước lớn (>300 ha) tại 8 huyện trồng lúa trọng điểm của tỉnh Nghệ An, bao gồm: Nghi Lộc (12 xã), Hưng Nguyên (5 xã), Nam Đàn (12 xã), Diễn Châu (12 xã), Đô Lương (15 xã), Quỳnh Lưu (13 xã), Yên Thành (19 xã) và Thanh Chương (12 xã). Xác định được 30.480,84ha đất có chất lượng đảm bảo để quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao.

### 4. Nội dung

4.1. Điều tra khảo sát thu thập tài liệu, số liệu và thu thập mẫu đất, nước tỉnh Nghệ An.

4.2. Đánh giá hàm lượng các nguyên tố trung, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa và trong nước tưới của tỉnh Nghệ An.

4.3. Xác định vùng đất đảm bảo chất lượng để quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao tỉnh Nghệ An.

4.4. Cập nhật cơ sở dữ liệu đất trồng lúa chất lượng cao tỉnh Nghệ An lên website: <http://datluanghean.com>.

**5. Thời gian thực hiện:** Từ tháng 08 năm 2020 đến tháng 12 năm 2021.

**6. Cơ quan quản lý:** Sở Nông nghiệp và PTNT Nghệ An.

**7. Cơ quan chủ trì:** Viện Thổ nhưỡng Nông hóa, thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.



### **8. Sản phẩm đạt được kèm theo**

- 8.1. Báo cáo đánh giá hàm lượng các nguyên tố trung, vi lượng và tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa và trong nước tưới cho 8 huyện.
  - 8.2. Bộ số liệu về kết quả phân tích mẫu đất, mẫu nước.
  - 8.3. Bản đồ mức độ ô nhiễm kim loại nặng và thuốc bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa của 8 huyện, tỷ lệ 1/25.000.
  - 8.4. Bản đồ mức độ ô nhiễm kim loại nặng và thuốc bảo vệ thực vật trong đất trồng lúa tỉnh Nghệ An, tỷ lệ 1/50.000.
  - 8.5. Bản đồ quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao của 8 huyện, tỷ lệ 1/25.000.
  - 8.6. Bản đồ quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao tỉnh Nghệ An, tỷ lệ 1/50.000.
  - 8.7. Bản cập nhật các cơ sở dữ liệu của nhiệm vụ lên Website: <http://datluanghean.com>.
  - 8.8. Báo cáo tổng hợp kết quả nhiệm vụ.
- 
- B